**Nguyên tắc trọng yếu và nguyên tắc phù hợp trong kế toán**

**ThS. Nguyễn Khánh Thu Hằng- Đại học Duy Tân**

**nguyenkhanhthuhang@gmail.com**

**0972211486**

**Tóm tắt**

**Nguyên tắc kế toán** đơn giản là các quy tắc mà doanh nghiệp buộc phải tuân theo khi **lập báo cáo tài chính** (BCTC). Mục đích cuối cùng của việc áp dụng **các nguyên tắc kế toán** là đảm bảo tính trung thực, đầy đủ và nhất quán của báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Từ đó, giúp các nhà đầu tư dễ dàng phân tích, nghiên cứu, so sánh thông tin tài chính giữa các công ty khác nhau. Ngoài ra, việc đảm bảo tuân thủ nguyên tắc kế toán còn hạn chế tối thiểu gian lận trong báo cáo thông tin tài chính. Theo Chuẩn mực kế toán số 01- “Chuẩn mực chung” thì có 07 nguyên tắc mà người làm kế toán phải tuân thủ. Tuy nhiên bài viết này chỉ trao đổi về nguyên tắc phù hợp và nguyên tắc trọng yếu.

*Từ khóa: Nguyên tắc trọng yếu, nguyên tắc phù hợp, …*

## ****Nguyên tắc kế toán là gì?****

Nguyên tắc kế toán là những hướng dẫn cơ bản, các quy định và chuẩn mực chung mà mọi kế toán cần thực hiện và áp dụng vào trong công việc. Các nguyên tắc chung luôn được quan tâm cải tiến để phù hợp với xu hướng phát triển của nền kinh tế, còn đối với từng doanh nghiệp, nó cũng được chú trọng để linh hoạt thay đổi theo quá trình sản xuất kinh doanh để mang lại hiệu quả và phù hợp cho người thực hiện cũng như đáp ứng yêu cầu công tác quản lý.

Các nguyên tắc trong kế toán cũng giống như các quy định, luôn cập nhật cái mới để phù hợp với thời cuộc và phục vụ mục tiêu chính là đảm bảo các báo cáo tài chính trung thực, khách quan, phản ánh đúng tình hình tài chính, tình hình hoạt động cũng như tình hình lưu chuyển tiền của đơn vị kế toán.

Việc áp dụng nguyên tắc kế toán giúp giảm thiểu được sự gian lận và tăng cường tính minh bạch trong báo cáo tài chính, giúp các nhà đầu tư có thể so sánh được tình hình tài chính giữa các công ty một cách chuẩn xác để đưa ra những quyết định hợp lý. Thêm vào đó, việc áp dụng đúng và đủ các nguyên tắc kế toán giúp cho Doanh nghiệp nâng cao uy tín trong mắt của người sử dụng (không chỉ Nhà đầu tư mà còn các bên có liên quan như thuế, kiểm toán…) cũng như hỗ trợ cho việc quản lý tài chính một cách hiệu quả hơn.

### **Nguyên tắc phù hợp là gì?**

**Nguyên tắc phù hợp – Matching Principle**là một nguyên tắc trong lĩnh vực kế toán, nguyên tắc này yêu cầu doanh thu và chi phí được ghi nhận trong cùng một kỳ phải có sự tương ứng nhất định.

Căn cứ theo Quy định pháp luật về [Nội dung chuẩn mực kế toán số 01 – Chuẩn mực chung](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat-doanh-nghiep/bai-viet/huong-dan-thuc-hien-chuan-muc-ke-toan-so-01-chuan-muc-chung-3524.html) quy định nội dung của nguyên tắc phù hợp: **Việc ghi nhận doanh thu và chi phí phải phù hợp với nhau. Khi ghi nhận một khoản doanh thu thì phải ghi nhận một khoản chi phí tương ứng có liên quan đến việc tạo ra doanh thu đó. Chi phí tương ứng với doanh thu gồm chi phí của kỳ tạo ra doanh thu và chi phí của các kỳ trước hoặc chi phí phải trả nhưng liên quan đến doanh thu của kỳ đó.**

**Nguyên tắc phù hợp** là một nguyên tắc quan trọng nhằm đảm bảo tính chính xác, minh bạch và đáng tin cậy của thông tin tài chính. Nó đòi hỏi việc thực hiện đúng các quy định, nguyên tắc kế toán, tuân thủ các tiêu chuẩn kế toán quốc tế và quy định pháp lý liên quan đến kế toán hoặc báo cáo tài chính.

**Nguyên tắc phù hợp** không chỉ đảm bảo việc đưa ra thông tin tài chính chính xác mà còn giúp tạo ra một môi trường kinh doanh minh bạch và tin cậy. Từ đó cung cấp cơ sở để đưa ra quyết định kinh doanh thông minh, hỗ trợ quá trình kiểm toán và xem xét các yếu tố bên ngoài. Nguyên tắc này bao gồm một số quy định cơ bản về tính xác thực, tính liên quan, tính đầy đủ và tính thời gian. Tính xác thực để đảm bảo mọi thông tin tài chính được phản ánh đúng, chính xác và không bị sai lệch so với thực tế. Tính liên quan để mọi thông tin được trình bày một cách khoa học và được liên kết đến các giao dịch, sự kiện tài chính có liên quan. Tính đầy đủ để tất cả mọi giao dịch và sự kiện quan trọng cần được phản ánh cụ thể và chi tiết trong hệ thống kế toán của doanh nghiệp. Tính thời gian để thông tin tài chính phải được phản ánh kịp thời, chính xác nhằm tránh gây lệch lạc trong việc đánh giá kết quả hoạt động của doanh nghiệp.

Nguyên tắc phù hợp trong kế toán được áp dụng trong mọi giai đoạn và quy trình kế toán của một tổ chức, bao gồm kế toán dồn tích và kế toán theo thời gian. Từ việc ghi nhận giao dịch ban đầu đến báo cáo tài chính cuối cùng nhằm đảm bảo tính chính xác, minh bạch và tin cậy của thông tin tài chính. Ghi nhận giao dịch ban đầu khi doanh nghiệp cần ghi nhận chính xác các giao dịch kinh tế trong hệ thống kế toán, bao gồm việc xác định và ghi lại các sự kiện kinh tế có liên quan đúng thời điểm xảy ra. Nguyên tắc phù hợp đảm bảo rằng các giao dịch được xử lý một cách chính xác, đầy đủ và theo quy trình kế toán. Báo cáo tài chính phải được thực hiện đúng thời hạn, chính xác và tuân thủ các quy định kế toán quốc tế hoặc quy định nội bộ của doanh nghiệp. Báo cáo tài chính phải cung cấp thông tin đầy đủ và minh bạch về tình hình tài chính của tổ chức. Báo cáo tài chính phải tuân thủ các quy định về thuế và pháp luật áp dụng để đảm bảo tính hợp lệ với quy định của cơ quan quản lý tài chính. Kiểm soát nội bộ bao gồm việc thiết lập quy trình kiểm soát, phân tách nhiệm vụ, kiểm tra định kỳ để phát hiện và ngăn chặn các sai sót, gian lận. Điều này, đòi hỏi tổ chức phải có hệ thống kiểm soát nội bộ mạnh mẽ để đảm bảo tính chính xác và tin cậy của thông tin kế toán.

## Nội dung của nguyên tắc phù hợp

Quy định về việc ghi nhận doanh thu và chi phí phù hợp với nhau là một nguyên tắc cơ bản trong kế toán. Cụ thể nội dung của nguyên tắc này bao gồm:

### *Ghi nhận doanh thu:* Khi tiến hành ghi nhận một khoản doanh thu, kế toán trưởng phải xác định được mức độ doanh thu tương ứng với giá trị đã được chuyển giao cho khách hàng hoặc dịch vụ đã được cung cấp. Doanh thu được ghi nhận khi tổ chức thu được giá trị kinh tế tương ứng từ các hoạt động kinh doanh của mình.

Ví dụ: Một công ty sản xuất và bán áo quần đã giao hàng cho khách hàng X vào ngày 1/8/N. Khi khách hàng X nhận được hàng và công ty đã chuyển giao giá trị kinh tế tương ứng, công ty ghi nhận doanh thu từ giao dịch này vào ngày 1/8/N.

### *Ghi nhận chi phí tương ứng:* Sau khi ghi nhận một khoản doanh thu, tổ chức cần xác định một khoản chi phí tương ứng có liên quan đến việc tạo ra doanh thu đó. Chi phí tương ứng bao gồm các chi phí đã phát sinh trong kỳ tạo ra doanh thu đó, chi phí liên quan đến doanh thu của các kỳ trước hoặc chi phí phải trả nhưng có liên quan đến doanh thu trong kỳ đó.

Ví dụ: Một công ty sản xuất và bán áo quần đã chi trả tiền lương cho nhân viên sản xuất vào ngày 31/7/N. Khi công ty ghi nhận doanh thu từ việc bán hàng, công ty cần xác định chi phí tương ứng đã phát sinh trong quá trình sản xuất như tiền lương cho nhân viên, vải may áo quần, điện nước sản xuất, .... Do đó, chi phí lương của nhân viên trong tháng 7/N, chi phí vật liệu, điện nước sử dụng trong tháng 7/N sẽ được ghi nhận vào chi phí tháng 7/N tương ứng với doanh thu từ việc bán hàng trong tháng 7/N.

*Sự tương ứng giữa doanh thu và chi phí:* Quy định này giúp người sử dụng thông tin tài chính hiểu rõ hơn về mức độ hiệu quả kinh tế và lợi nhuận thực tế của tổ chức. Đồng thời đảm bảo rằng chi phí được ghi nhận đúng kỳ kế toán, không quá hoặc thiếu so với doanh thu tương ứng từ đó hỗ trợ hiệu quả quá trình đánh giá, quản lý chi phí, lợi nhuận và hoạt động kinh doanh của tổ chức.

### Nguyên tắc phù hợp có vai trò đáp ứng yêu cầu pháp lý đó là tuân thủ các quy định pháp luật và quy định liên quan đến tính toán thuế thu nhập doanh nghiệp. Việc căn cứ hạch toán vào thời gian đem lại doanh thu cho doanh nghiệp giúp tính toán chính xác thu nhập chịu thuế và đáp ứng yêu cầu báo cáo tài chính. Xác định kết quả kinh doanh chính xác vì nguyên tắc này hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo tính chính xác và đáng tin cậy của kết quả kinh doanh, từ đó giúp nhà quản lý đưa ra quyết định kinh doanh đúng đắn và có hiệu quả. Tính toán thuế và quản lý tài chính vì guyên tắc phù hợp giúp xác định thuế thu nhập doanh nghiệp chính xác từ đó đảm bảo tuân thủ các quy định về thuế đồng thời đưa ra các quyết định về đầu tư, quản lý tài chính và kế hoạch kinh doanh hiệu quả. Đánh giá hiệu quả kinh doanh vì căn cứ hạch toán vào thời gian tạo ra doanh thu, tổ chức có thể xác định được mức độ hiệu quả của các hoạt động kinh doanh nhằm đưa ra quyết định để cải thiện hiệu quả và tăng cường sự cạnh tranh.

Nguyên tắc phù hợp có ý nghĩa quan trọng và đa chiều trong quản lý và hoạt động kinh doanh của tổ chức. Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, từ đó giúp tránh các xung đột không đáng có. Xây dựng mối quan hệ bền vững và sự tin tưởng với các bên liên quan như cổ đông, khách hàng và đối tác kinh doanh.  Bảo vệ tài sản, danh tiếng và giảm thiểu rủi ro pháp lý, tài chính đồng thời tạo ra một môi trường kinh doanh bền vững và an toàn. Đảm bảo hiệu quả và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, giúp tổ chức hoạt động trong phạm vi và giới hạn pháp luật cho phép.

**Nguyên tắc trọng yếu là gì?**

Nguyên tắc trọng yếu là một trong những nguyên tắc cơ bản trong kế toán. Nguyên tắc này quy định rằng chỉ những thông tin có ảnh hưởng đáng kể đến quyết định của người sử dụng báo cáo tài chính mới phải được trình bày trong báo cáo đó.

Theo đó, nguyên tắc trọng yếu được quy định tại [Khoản 1, Điều 22 của Chuẩn mực kế toán chung số 01](https://mof.gov.vn/webcenter/portal/btcvn/pages_r/chuyen-muc-1/ktkt/cmktcvn) cho rằng: “Thông tin được coi là trọng yếu khi thiếu hoặc sai lệch của thông tin đó có thể tác động đến quyết định kinh tế của người sử dụng thông tin”.

Tính trọng yếu phụ thuộc vào độ lớn và tính chất của thông tin hoặc các sai sót được đánh giá trong hoàn cảnh cụ thể. Tính trọng yếu của thông tin phải được xem xét trên cả phương diện định lượng và định tính.

## Nội dung của nguyên tắc trọng yếu

Nguyên tắc trọng yếu trong lĩnh vực kế toán (Hay còn được gọi là nguyên tắc Materility) đặt ra rằng kế toán phải tập trung vào việc thu thập, xử lý, và cung cấp thông tin có tính chất quan trọng. Đây là những thông tin mà nếu bị thiếu sót hoặc không chính xác có thể tạo ra sai lệch đáng kể trong báo cáo tài chính, ảnh hưởng trực tiếp đến quyết định kinh tế của những người sử dụng thông tin.

Các thông tin không mang tính quan trọng, có ít ảnh hưởng hoặc không đáng kể đối với người sử dụng có thể được bỏ qua hoặc tổng hợp vào các khoản mục có cùng tính chất hoặc chức năng.

Theo nguyên tắc trọng yếu, những thông tin quan trọng sẽ được đưa ra và trình bày một cách độc lập trên báo cáo tài chính. Chẳng hạn, thông tin liên quan đến tiền được xem xét là trọng yếu vì ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của doanh nghiệp. Do đó, chỉ tiêu “Tiền và các khoản tương đương tiền” thường được báo cáo riêng biệt để đảm bảo sự rõ ràng và quan trọng của thông tin này.

Những thông tin có tính chất tương đồng sẽ được gộp lại khi trình bày trên báo cáo tài chính. Ví dụ, các mục như nguyên liệu vật liệu, công cụ dụng cụ, thành phẩm, hàng hóa,… đều là tài sản liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Do đó, chúng thường được tổng hợp vào một chỉ tiêu duy nhất là “Hàng tồn kho” để làm cho báo cáo trở nên dễ theo dõi và hiệu quả. Từ góc độ của doanh nghiệp, áp dụng nguyên tắc trọng yếu trong kế toán giúp doanh nghiệp tiết kiệm thời gian và công sức khi lập báo cáo tài chính, đặc biệt là khi có khả năng đơn giản hóa ghi nhận sự kiện và giao dịch không mang tính quan trọng.

Việc tuân thủ nguyên tắc trọng yếu sẽ giúp đảm bảo rằng báo cáo tài chính cung cấp thông tin hữu ích, đầy đủ và trung thực, giúp người sử dụng đưa ra quyết định chính xác. Nguyên tắc trọng yếu trong kế toángiúp ngăn chặn việc trình bày các thông tin không đáng kể trong báo cáo tài chính, điều này có thể làm giảm tính tin cậy của báo cáo tài chính. Nguyên tắc trọng yếu cho phép doanh nghiệp có thể ghi nhận đơn giản hóa đối với những sự kiện, những giao dịch không mang tính trọng yếu, điều này có thể giúp doanh nghiệp giảm chi phí lập báo cáo tài chính.

**Mối liên hệ giữa nguyên tắc phù hợp và nguyên tắc trọng yếu**

Mỗi nguyên tắc kế toán đem lại một lợi ích riêng, nhưng chung quy vẫn là hướng tới việc đảm bảo cho báo cáo tài chính của doanh nghiệp được trung thực, đầy đủ và nhất quán nhất có thể. Ngoài ra, nó còn giúp các nhà đầu tư có thể căn cứ vào đó dễ dàng phân tích và sử dụng thông tin từ BCTC.

**Những rủi ro khi không tuân thủ các nguyên tắc kế toán:** BCTC không phản ánh được hết tình hình hoạt động của doanh nghiệp, từ đó khiến người sử dụng BCTC khó nắm bắt tình hình và không đưa ra được hướng đi đúng đắn cho doanh nghiệp trong tương lai. Dễ dàng xảy ra tình trạng gian lận trong việc lập báo cáo tài chính. Gây cản trở cho việc đánh giá, phân tích và sử dụng thông tin trong BCTC.

 Theo nguyên tắc phù hợp thì doanh thu và chi phí ghi nhận phù hợp với nhau. Chỉ ghi nhận vào chi phí những khoản tạo ra doanh thu trong kỳ. Đối với nguyên tắc trọng yếu, những yếu tố nào ảnh hưởng không đáng kể đến báo cáo tài chính thì cho phép bỏ qua để đơn giản hơn trong công tác kế toán.

Ví dụ như định kỳ hàng tháng, công ty A  xuất dùng các vật dụng có giá trị nhỏ như thước, bút kẻ cho các bộ phận để hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo đánh giá, số công cụ này sẽ dùng được trong khoảng 2 tháng, như vậy theo nguyên tắc phù hợp kế toán nên ghi nhận giá trị của công cụ, dụng cụ này trên tài khoản chi phí trả trước (TK 242) và phân bổ trong 2 tháng. Tuy nhiên, việc ghi nhận này sẽ khiến cho kế toán tốn thêm thời gian và công sức để theo dõi các khoản này trên bảng phân bổ, giá trị của các khoản này thường rất nhỏ và không trọng yếu, ảnh hưởng đến quyết định của người sử dụng báo cáo tài chính, do đó để đảm bảo tiết kiệm thời gian và công sức, kế toán có thể ghi toàn bộ giá trị của số công cụ dụng cụ này vào chi phí khi xuất dùng trong tháng thứ nhất. Như vậy giữa 2 nguyên tắc trọng yếu và phù hợp có sự mẫu thuẩn với nhau.

Tuy nhiên, khi xuất hiện xung đột giữa nguyên tắc phù hợp và nguyên tắc trọng yếu trong kế toán, doanh nghiệp có thể xử lý theo các bước sau: Tuân theo các chuẩn mực kế toán hoặc các quy định có liên quan. Cân nhắc lợi ích của các bên liên quan và đánh giá mức độ ảnh hưởng của các sự kiện. Tham khảo ý kiến của người có kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán. Bằng cách này, doanh nghiệp có thể đảm bảo sự tuân thủ và đồng nhất trong quá trình xử lý thông tin, đồng thời đối mặt và giải quyết nhanh chóng các tình huống xung đột.

**Kết luận**

Nguyên tắc phù hợp và nguyên tắc trọng yếu trong kế toán đem lại lợi ích khác nhau khi sử dụng, nhưng tóm lại vẫn là hướng tới việc đảm bảo cho báo cáo tài chính của doanh nghiệp được trung thực, đầy đủ và nhất quán nhất có thể và giúp các nhà đầu tư có thể căn cứ vào đó dễ dàng phân tích và sử dụng thông tin từ BCTC.

**Tài liệu tham khảo**

1. Chuẩn mực kế toán số 01

2. <https://amis.misa.vn/106191/nguyen-tac-trong-yeu/>

3. https://accnet.vn/nguyen-tac-trong-yeu-trong-ke-toan